SỐ THỨ 1822 — NGÀY THỨ TƯ 12 AVRIL 1922 — NĂM THỨ M.

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

| | Hanoi | Hanoi-Haiphong | Hanoi-Phủ-lý-Nam-Định-Haiphong | Hanoi-Lào |
|---|---|---|---|---|
| Một năm. . | 6$00 | 6$30 | 6$30 | 6$60 | 9$00 |
| Các làng và | | | | | |
| Các công-sở | » | 5.00 | 5.00 | 5.00 | » |
| Sáu tháng. . | 3.00 | 3.50 | 3.25 | 3.30 | 4.50 |
| Ba tháng. . | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.65 | 2.25 |
| Một tháng. . | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.60 | 0.75 |

Les abonnements varient du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: T. B. NGUYỄN
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N°. 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

## Phương thuốc chữa bệnh truyền-nhiễm

Một kỳ trước, đã nói rằng phần nhiều nữ-lưu ở các thành-thị ta bây giờ, hiện đương mắc phải cái bệnh cờ bạc truyền nhiễm. Đã vậy thì ta đành chịu bó tay ngồi nhìn cái phong-trào ác-chướng nó làm đảm đuôi người ta chăng? Hay là ngành mặt làm thinh, mặc ai khôn thì sống mòng thì chết chăng? Như vậy chắc chẳng có lẽ nào. Đã chẳng có lẽ nào ta chịu làm ngơ thì phải tìm phương bổ cứu cái trầm-độc yên-ẩn ấy ta không thể để hoãn lại được một giờ. Phương bổ cứu thế nào? Xin bày tỏ ngu-kiến một vài điều, họa mong có kẻ lại một phần trong muôn triệu, ví phỏng có điều chi còn sơ khuyết, xin chắt chính cùng các bậc cao-minh.

1° Cần phải có giáo-dục. — Bài trước đã nói, nữ-lưu ta sở dĩ mắc phải bệnh cờ bạc-liệt ấy, nguyên do chỉ vì ít giáo-dục mà nhiễm vào, chẳng khác chi người thân thể đã yếu-ớt, khi-huyết đã suy-nhược, cho nên nắng gió là nguyên-yếu cần cho sinh-lý vạn vật mà cũng đủ làm hại cho mình, huống chi là độc-phong lệ-khí ở trong trời đất. Người ta đã không có giáo-dục, không có luân-lý thì bao nhiêu cái tài trí thông-minh đều đủ làm hại cho thân danh, huống chi các điều ác tập. Chật cây phải chặt từ gốc, trị nước phải trị từ nguồn, vậy nên muốn trừ tiệt cái bệnh truyền-nhiễm ấy liệt kia, tất phải tự giáo dục trước. Giáo dục trọng-yếu là gì? trọng-yếu là luân-lý. Trong óc đã có luân-lý giữ chắc, thì dù ngoại vật lay động, song tâm phân luân-lý cũng đủ ngăn ngừa, không đã dễ mà chuyển-di được. Gốc cây bền thì sương tuyết gió mưa cũng không chết, chắt vàng tôi thì lửa hun than đốt cũng không sai. Trong lòng đã hiểu biết sự nghi, giữ gìn luân lý, của phù-vân không thiết, phí thì-giờ không làm, đâu ai được nghìn được vạn mặc ai, những trò ăn cướp trốc tay ta không để mắt đến tai mà trông nghe tới. Kia những kẻ hoang toàng cờ bạc, chỉ do ở tính tham lam, trước còn bày ra để khiến muộn tiêu sầu, sau thấy cái lợi nhỡn tiền, bèn bỏ cái bác thần hơi-đồng nó thu mất thần-hồn, hút mất bản tính. Đó chẳng qua là trong lòng không có luân-lý cầm vững, nên mới sinh ra cái hại tày đình. Tuy nhiên, giáo dục lại cốt phải sao cho luân-lý in sâu vào óc, biết chỗ đến đâu đến đâu, suy tưởng lẽ thiệt điều hơn, thì mới tránh khỏi cái hại ấy, chớ nếu trong lòng về phần nghĩa-lý còn ít, mà về phần tham-dục vẫn nhiều, giáo-dục sơ sài, thì rồi một phần ít ỏi ở trong lòng là nghĩa lý ka tất không sao khỏi bị cái tham dục đánh đổ, mà mắc phải cái hại vô hình, vô hình mà làm mất tiền tài, hại phẩm giá, tan cơ nghiệp, nát thân danh, hoài phí một đời qui báu. Tâm lòng nghĩa lý ít là bởi sao? Bởi không có gia đình giáo-dục. Tục ngữ ta có câu: « Tre non dễ uốn, trẻ thơ dễ dạy ». Cách ngôn tây có câu: «tập quán là một thiên-tính thứ hai ». Không phải tre non thì dễ uốn đâu, song uốn nắn ngay từ lúc còn non thì dễ. Không phải tập-quán là cái thiên-tính từ lúc sơ sinh đâu, song nhật tiêm nguyệt tí, lâu dần hóa ra thiên tính đấy. Vậy nền gia-đình giáo-dục chẳng nên thận-trọng lắm sao! Trong gia-đình nếu không có điều gì trái ngược, không có người nào rong chơi, thì thì con trẻ tự nhiên phải noi theo, không dạy tức là dạy, ngày tháng hấp thụ những điều hay nết tốt của người trên, cái óc non nớt kia tự hóa ra màu thuần-thục, tính-hạnh tự khắc đứng đắn, thần trí không đến đê-mê, thì thì sau không khi nào bị vật dục quyến dũ. Chớ nếu trong gia-đình đã hư hỏng, thì cái óc non nớt kia đã bị ám đen, dẫu thầy giáo nhà trường có chăm, công khó mà gột rửa. Và chăng cái thì-giờ ở nhà-trường ít, mà cái thì-giờ ở gia-đình nhiều, gia giáo đã chẳng ra gì thì một đông cần phèn, đánh sao được đầy sông nước đục; một điểm son đỏ, hỏa sao lại đẩy bất nước đen, chung qui cái giáo-dục ít ỏi ở học-đường cũng phỏ cho cái thân khí thở ra, mà tản mạn lên trên không-giới. Cái trách-nhiệm ấy là ở người làm cha mẹ, vậy ai muốn cho con cháu không mắc phải bệnh truyền nhiễm, thì đừng cho chúng tai nghe mắt thấy những cuộc bài bạc bao giờ. Chứ nếu cha mẹ còn ham mê, thì trách sao được con cháu. Cầm cái que vẹo mà cầu lấy bóng ngay, phỏng có được không?

2° Cần phải có nghề nghiệp. — Trên đã nói ai cũng cần có giáo-dục rồi, song có giáo-dục lại cần phải có nghề-nghiệp nữa. Người ta ở trong xã-hội, tất cần có sinh-kế, sinh-kế từ đâu mà ra? chẳng nói ai cũng biết là từ nghề nghiệp. Có nghề nghiệp thì không đến nỗi sống nhờ người. Có nghề nghiệp thì không đến nỗi rỗi thì-giờ mà đam mê những điều xằng bậy, dẫu đàn ông đàn bà cũng vậy, đã là người tất phải có nghề nghiệp, nếu cứ chắp nê rằng trai ơn vua gái ơn chồng, cứ việc ngồi đó ăn không, một người sinh lợi, mười người phần lợi, lại còn tiêu phí dùng sai, thì sao cho khỏi nguy vong thất bại. Tục-ngữ có câu: « Của chồng công vợ », lại có câu: « lấy chồng phải gánh giang sanh cho chồng». Công là chi? Giang sanh là chi? Đều là nghề nghiệp vậy. Chức-trách người đàn bà đã gọi là nội trợ nội-tướng, thì phải làm thế nào cho xứng đáng cái danh hiệu ấy, chớ nên chồng ăn chả, vợ ăn nem, cháy nhà cùng surời. Đàn bà nếu không có nghề nghiệp thì tất sinh ra cái hiều thượng dâng khinh, là đồng bóng và cờ bạc. Song le am thanh cảnh vắng, sao bằng đèn điện quạt tây; lạn suối trèo non, sao bằng bước xe gần gận. Đồng bóng lẽ bài là cầu phúc chốn u-minh, đánh bạc chơi bài là cầu lợi ở ngay trước mắt. Người đời sẵn tính hiếu lợi tham tài, thì có lẽ cái sức cầu hồn thu phách của ông thần tiền, còn mạnh hơn cái sức phù trợ huyền-vi của thần thánh. Vậy nên cái bệnh cờ bạc vẫn là phần nhiều. Trên kia nói giáo dục, song trường học là để dạy các cô con gái, chứ các bà đã là vợ là mẹ, thì trường bỏ tập chưa có, có lẽ làm thế nào? Vậy thì cái vấn-đề nghệ-nghiệp của nữ-lưu phải kíp nên giải quyết. Song le các nữ-lưu ta bây giờ cần phải làm những nghề-nghiệp gì? Công việc nặng nề thì các bà chân yếu tay mềm, ăn dưng ngồi rồi, chắc không làm được, tất phải tìm công việc nhẹ nhàng, như những việc bán buôn sổ sách, khâu và thêu thùa, trông coi gia chính, ba việc ấy là nữ-lưu ta rất cần nên biết, mà nếu chăm chỉ ra nữa thì tất bớt được những thì-giờ nhàn rỗi mà cũng là phương thuốc rất hay để trừ tiệt cái bệnh cần cờ bạc đó. Một kỳ sau sẽ xin bàn rõ ba điều ấy và tự cách làm nghề nghiệp nên thế nào!

BẠT-MINH.

## ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

*Bordeaux, ngày 11 Avril 1922*

**Quan Giám-quốc Millerand tại Maroc**

Quan Millerand đã tới Salé. Ngài đã làm lễ khánh-thành một nhà dưỡng bệnh ở đấy. Ngài có dùng chân tại nhà thờ Sidi Ben Achi. Ngày chủ nhật ngài tới Kenitra. Quan Thống-chế Lyautey tiếp-thủ các quan chức cùng ngài. Đoạn, quan Thống-chế đưa ngài đi xem thành phố. Quan Giám-quốc đã được chứng kiến nỗ lực kết quả hiển nhiên của chính-phủ đã gây được. Mấy năm về trước, ở đấy chỉ là một cái lỗ hổng có nhà cửa chỉ cả mà nay đã thành ra một cái thành-phố tối-tân, mà cái thành-phố ấy sau này sẽ trở nên một bến cảng tối, cách cửa bể có mười hai kilomètres. Quan Giám-quốc có thay lời nước ngài pháp mà tỏ tình thân-ái với nhân dân, và hứa rằng chính-phủ sẽ giúp đỡ cho thành phố ngày thêm thịnh vượng. Sau quan Giám-quốc có đến Petit Jean là một nơi có nhiều đồn điền lớn, và Volubilis là một thành cổ của La-mã ngày xưa.

**Một cái kho đạn lậu bị nổ ở Gleiwitz**

Báo *Temps* có nói: các báo-chương ở Berlin bình phẩm về việc kho đạn lậu bị nổ ở Gleiwitz nhiều lắm. Dư-luận ở Berlin rất là náo động. Tuy vậy các viên phong-sự ở Hanie Silésie của các bao quản nước Đức tất sao cũng lại nghi cho người hà-lan gây nên việc ấy. Chắc họ lại nói rằng không khi nào người Đức lại can phạm một cái ác-tội như thế. Cứ như tin tức của chính-phủ lại cáo, thì hiện nay có bảy người bị hại, ba người mất không có tin tức gì, và hai người bị thương. Một học công của chính-phủ đương ra cứu cái duyên-do việc ấy bởi đâu mà ra.

**Việc ở Ai-nhĩ-lan**

Tình-hình ở Ai-nhĩ-lan vẫn như cũ, không thay đổi, chứ sao. M. Collins, là tổng tư-lệnh binh-lực thời ở miền Nam Ai-nhĩ-lan đến thuyết ở Weekend có nói: Nếu đảng Capitiên cứ giữ cái thái-độ như ngày nay thì khó lòng mà tránh khỏi được việc nội loạn.

**Việc hoàng-hậu Zita**

Theo như lời nhà báo *Presse* nói thì các nước thuộc về cuộc Tiền-Đồng-minh phản đối việc hoàng-hậu Zita cùng các hoàng-tử trở về Hungaria.

**Cuộc hội-nghị Gênes**

Ngày hôm thứ hai quan thủ-tướng Poincaré có gửi một bức điện tín cho M. Facta là thủ-tướng nước Ý-đại-lợi, trong bức điện-tín ấy ngài có nói rằng nài phải ở lại Paris không đến dự nghị được, lấy làm tiếc lắm. Ngài lại nói: Tại cuộc hội-nghị Gênes, quan Bac hou sẽ thay lời chánh-phủ Đại-pháp mà chúc cho cuộc khôi phục về đường kinh-tế và về đường tài-chánh được thập phần viên mãn. Ngài lại nói: nước Pháp muốn bảo thủ cái quyền lợi của mình bao nhiêu, thì nước Pháp cũng sẵn lòng đồng lao cộng tác với các nước gặp phải những nỗi khốn khó chung ấy. Chẳng những là nước Pháp sẵn lòng tán trợ vào những việc nói trên này, mà tại cuộc hội-nghị Gênes Phái-bộ nước Pháp sẽ lưu-tâm về những vấn-đề bổ ích cho nền kinh-tế và sự phát-đạt của các nước nữa.

Hồi 15 giờ, M Facta là hội-trưởng cuộc hội nghị Gênes đã làm lễ khai nghị. Các phái-viên nước Ý đã mặt ở đấy. Bên hữu ngài có các phái viên Đại-pháp, các phái viên nước Bỉ, bên tả thì các phái-viên nước Anh và các phái viên nước Nhật-bản. Bài diễn-văn của quan Facta các vấn-đề có đăng nguyên văn. Các báo Ý có nói đến cái nỗi không hoảng ở Âu châu sau buổi chiến-tranh mới rồi. Hiện nay trong thế giới có độ một trăm triệu người hoặc không làm lụng được chút nào, hoặc là làm lụng chẳng được mấy, là bởi ngày nay dụng-cụ thiếu thốn và cách vận-tải không đủ dùng. Cứ như ý quan Facta thì cái lý-do cốt yếu về cái nỗ không hoảng ngày nay là bởi cuộc chiến-tranh làm cho biên hạ mất lòng tin dụng vậy. Vậy nay liệt quốc nên đồng tâm hiệp lực với nhau. Cái mục đích thứ nhất là trừ tình cho các dân-tộc bên Âu-châu được cùng nhau vui-hưởng cuộc hòa-bình, và để gây dựng lại cái mối liên lạc về đường kinh tế của các nước. Về đường kinh tế thì những phương-sách nào có thể làm cho các dân-tộc thêm tinh thân ái, và bồi đắp nên thương mại của Âu châu, nước Ý-đại-lợi sẵn lòng biểu đồng tình. Nước Ý tại sẽ kê cứu những vấn-đề có thể cải-lương được cái tài chánh trong các nước, khiến cho các nước từ nước mạnh cho đến nước yếu đều có thể đồng lao cộng tác với nhau, và làm cho sự khôi phục nền kinh-tế Âu-châu được dễ dàng hơn.

Sau đến quan Barthou đọc diễn văn. Ngài nói nước Pháp sẵn lòng tán trợ cho mọi việc được thành-công. Ngài nói: từ buổi đầu nước Pháp đã ưng thuận ngay cái chương trình của cuộc hội-nghị Gênes. Song nước Pháp sở dĩ xin hoãn lại ít lâu, là vì muốn dự bị mọi việc cho được hoàn toàn vẹy. Ngài có nói: Nhưng lời ba cao vô ích nay thiên hạ đã có ăn làm rồi. Nay cần phải thực hành một cách hợp phép và cho có công hiệu, để khôi phục lại nền kinh-tế như xưa. Các đại-biểu của Đại-pháp ai nấy sẵn lòng gánh vác một phần công việc. Bảo rằng tự-nhiên mà khôi phục được nền kinh tế thì thực là một điều lầm to. Mà bảo rằng công việc nhiều quá, không sao làm hết được, tưa rằng cứ danh khoanh lấy ngói đấy cho xong, thì lại là một điều lầm to lắm, mà lại là một điều khốn nạn nữa.

Quốc-trái Đại-pháp: 3°/. 57,55, — 4°/. 1918 63,25. — 5°/. 1920 92,75. — 6°/. 1920 94.

## Kiện tụng là một cái hại

Ở chốn thôn-quê thật là lắm kiện, không kể hết được. Nhiều việc nhỏ mọn cũng dắt nhau đến công-môn, như thế thật là một cái hại. Kiện tụng không những hại tiền hại của mà thôi đâu, nó còn làm cho chồn gia-đình bại-hoại, làng xóm ghét bỏ nhau, mất cả tình lân-lý, sinh ra thâm thù thâm oán nhau nữa.

Mà thật thế, lời nói ấy có lẽ cũng không sai. Kia như trong một nhà, anh em cùng cha mẹ sinh ra, quấy quản với nhau, nghĩa phải xem nhau như tay chân, tình phải coi nhau như cốt-nhục, anh trọai em đỡ, chị ngã em nâng. Thế mà bỗng có lúc hoặc vì không biết bỏ bán trong buổi ma cha, giỗ mẹ, hoặc vì quản phân không đều sản-nghiệp tổ phụ di lại, vân vân; anh không biết nhường em, em không biết nhịn anh, sinh ra hiềm khích, dắt nhau đi kiện. Lúc tới công-môn, anh không nghĩ, anh bới thói xấu của em, em chẳng dừng, em kể nết hư của anh, bới lông tìm vết, vạch áo cho người xem lưng; bèn nhơ bẩn nhuốc nhau đến cả tổ-tiên.

Vợ chồng với nhau, hai người như một sống gửi thịt, chết gửi xương, con là con chung, của là của chung, nghĩa phải ở với nhau cho trọn đời. Thế mà có khi chỉ vì một sự bất-hòa nhỏ mọn sinh ra phẫn-mục. Vợ tức tối vợ không nhịn chồng, chồng bực mình không nhường vợ, ngày ngày càng sinh nhiều chuyện, ở với nhau không được, tất phải riêng tây. Lánh làm gáo, vỡ làm môi đưa nhau đến nơi trái phải. Đã dắt nhau đi kiện, còn mong gì lại cùng nhau sum họp. Thiên phương bách kế, vợ kiếm cách lia chồng trăm bính nghìn cấp, chồng tìm đường rẫy vợ, chỉ những mong chia của chia nhà, chia con chia cái, bụng thường muốn những bề li hôn những đường phân dị.

Hàng xóm láng diềng, sớm tối cơ nhau. Khi vui vui chung khi buồn sau sẻ. Việc hiếu, việc hỉ cũng nhau gúp đỡ, sẩy gặp sự hoạn nạn, cứu cấp lẫn nhau. Thế mà có khi chỉ vì con chó cắn càn, con gà bới bậy, mà sinh lẫm chuyện, kẻ kia to tiếng, người nọ nặng lời, sinh ra nhiều bề tức tối. Người nói phải chẳng cho là phải, kẻ nói trái cố cãi lấy cùng, nhịn cũng đã, cũng dun nhau đi kiện. Lại còn khi làm vườn làm ruộng gần nhau, hoặc vì phát bờ cuốc gốc quá lạm, hoặc vì trâu bò ăn lúa ăn dưa, cũng sinh cãi nhau, rồi cũng đem nhau đi kiện.

Nào những lúc việc làng bỗ thuế, những khi bán thứ vị, bán tư văn, phân nhiều các ông dân-anh hay có ăn co quắp. Bèn-phận phải đóng thuế không muốn đóng, những toan đồng đảng sau sẽ cho kẻ dưới, lấy áo người đắp bụng ta. Tiền công của dân không muốn đem ra làm việc công ích, lắm le cấu xén để lấy lợi tư phí. Cả và lấp miệng em, đóng cạch áp chế để đè nén kẻ dưới. Ức quá người dưới tất phải rủ nhau đi kiện, thành ra trong làng mất cả trật tự, bỏng bề tôn-ti (1).

Nào những khi cầu thần bái xã, cầu về kỳ yên, tế hèm miếu trầu biết đâu, sinh ra to tiếng hoặc vì thiếu thốn thịt, rồi nói phiền hiềm, sinh ra khích nhau. Trong khi ẩn uống, lại còn hay xoi mói nhau nữa. Hơi men vừa nhấp, đã đá giọng say; lời nhắp ngon xuất, càng uống nhiều rượu lại càng nói khỏe. Người trên hay ỷ thế nói bậy, kẻ dưới thường mượn chén làm càn; nhiều khi đương cuộc yến ẩm hoan hân, bỗng chốc đổi ra trường chiến đấu lưu huyết. Rồi cũng dắt nhau đi kiện (2).

Mà còn lạ gì cái thói đi kiện, chân đi miệng cũng đi, nhắc lúa tất phải rụng thóc. Để bước chân đi kiện, ai lại muốn thua tìm thấy, tìm thợ, lo cho bằng được. Nào tiền phí tổn, nào tiền trạng-sư ăn-phí biết đâu mà kể; kẻ thua khánh kiệt gia tài, mà người được cũng thất kỳ sinh nghiệp.

Sự kiện tụng kết cục như thế, mà người chốn thôn quê vẫn ham đi kiện, là tại cớ sao?

Xin đáp rằng là vì ít giáo-dục: một là vì gia-đình giáo-dục còn khuyết-điểm, hai là vì không có học-đường giáo-dục. Muốn cho sự giáo-dục phổ-cập cho tất cả quốc-dân, đó là một cái vấn-đề tối khẩn yếu mà nhà-nước vẫn đương lưu-tâm đến. Nào chốn tỉnh-thành, nào nơi nhà quê, nào chốn phồn-hoa, nào nơi thôn-giã, đâu đâu nhà-nước cũng đã đặt trường bổ thầy dạy học để cho đức-dục của dân một ngày một tiến, trí-dục một ngày một mở-mang. Xem như [illegible] nơi một khác. Ở chốn thành-thị các lớp ngày với Âu-hóa, nhân-dân đã hiểu cách-thức và ích lợi của sự ăn-học, nên trường nào cũng đông đúc, không có đủ chỗ mà nhận học-trò; còn như ở các làng nhà quê trường học còn vắng lắm, chỉ một thầy với mấy tên học-sinh, trông rất buồn tẻ. Xét cho kỹ thì số học-trò ít ỏi ấy, cũng không phải là tại các giáo-sư, là tại nhân-dân chưa hiểu biết cách-thức và ích lợi của sự ăn học vậy. Không cho con trẻ đi học như thế là một cách vứt khỏ vứt dại, ấy là mình làm hại mình, hại con em mình, hại nhà mình, hại làng nước mình vậy. Muốn tránh cho khỏi cái hại ấy thì những nhà có con trẻ, bất luận giai gái, khi còn bé phải dạy cho có gia-đình giáo-dục, bắt vào khuôn phép; đến khi đứng tuổi học phải cho đến trường học tập cho có học-đường giáo-dục. Người có giáo-dục và học tước tất biết luân-lý, biết cách cư xử, biết vụ thực mà không chuộng hư danh. Ở trong nhà, anh em đối với nhau biết trên kính dưới nhường, không sinh ra huynh đệ bất hòa, chồng vợ tương tri hiệp. Vợ chồng bất nhương nhịn nhau, vợ giữ đạo vợ, chồng giữ đạo chồng, phụ tùy phu xướng, đâu đến nỗi cầm sai bất đúng, phu thê phản mục. Láng giềng hàng xóm ai cũng biết cái giới hạn quyền-lợi của mình, biết đạo công bằng, không tham lẫn của ai, không phạm đến danh giá của kẻ khác, kẻ nhường người nhịn, đâu đâu chẳng khách bác nhau. Kịp đến chốn đình trung, nào khi

(1-2) *Đây là nói những làng chưa cải-lương.*

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

*(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)*

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VINH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyển-tình bề ái ». Giá bán 3$00

*Tiền cước gởi là 0$35*

Mua mau kẻo hết!

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



việc làng, nào khi yến ẩm, người trên giữ đạo làm trên, kẻ dưới biết phận làm dưới, trên thuận dưới hòa, có đâu đến nỗi lộn bề trật tự, bại hoại dân phong. Như thế thì sự kiện tụng ở chốn thôn quê sẽ bớt dần đi mà có ngày hết được.

Ấy kiện tụng có hại như thế đấy, mà sự giáo-dục là phương bổ cứu vô song. Mà thực thế, trong nhà hễ thêm được một người có giáo-dục thì đỡ được một người dở dở ương ương, mà trong xóm trong làng đỡ được một người dở dở ương ương, tất bớt được một tay kiện tụng. Mong rằng những bậc có trách nhiệm phụ huynh chóng làm hết bổn-phận.

Nguyễn-đức-Tính.

# Dư luận Nam-kỳ

## Việc ăn uống có hại đến sự sống của ta chăng?

Nghĩ đến cái kiếp vạn vật trên mặt đất này, chung cuộc rồi, cũng chẳng qua là ăn với sống thôi. Chẳng luận đến vạn vật, chỉ loài người là một loài tinh nhất hơn trong loài động vật mà bàn ra, thì việc ăn uống lại là một điều thiết-yếu lắm. Ăn mà no, ăn mà sống, ăn mà lớn, trừ ra cái ngày nhắm mắt nằm an một giấc dài rồi, chừng ấy mới chắc rằng không ăn không uống cho

Xưa nay biết bao nhiêu những hạng người cốt-cách thanh-kỳ, tinh-thần bất-muội, nếm trải mùi đời, chán niềm thế-tục, cái thân vì nước vì nhà, khổ-não trong vòng trung-nghĩa, lợi danh danh lợi, phải quấy đã thừa, bạc bẽo thay, ngán ngẩm thay, cái kiếp con người là thế ấy! Nên người mong kề cửa Phật, kẻ toan dựa non Tiên, hầu rửa sạch cốt phàm, tiêu-diêu vật ngoại, thì còn bợn nhơ gì vướng-vít trong thất-tình nữa. Một chút bợn-nhơ của đời, cơn bây giờ chẳng còn vướng-vít trong thất-tình nữa thay, huống hồ là sự ăn uống. Muốn thoát tục, xa phàm phải tìm phương tuyệt cốc... Nghĩ thế, ta có buồn cho cái kiếp con người, thương cho cái kiếp con người vậy chăng! Trốn đâu cho thoát tay tạo-hóa! Tránh-vật cao-lương, rồi cũng phải dùng đồ đạm bạc vậy: không ăn sao sống cái thân ở đời. Tế ra lòng thoát tục mà cái thân còn [illegible] vướng tục, ăn ăn sống sống cũng như người . . . . . . . . . . . .
bất quá cũng tạm thời lánh tục vậy thôi

« Đọc ba mươi sáu quyển kinh, không thành Phật thành Tiên những khỏi tục,

« Học tám nghìn tư trối kệ, mà vô quân vô phụ chẳng nên người. »

Thế thì cái kiếp của con người, không những tránh không khỏi sự ăn uống mà thôi, mà sự đời cũng không thể tránh khỏi được. Ôi! Cái ăn uống là cái kiếp sống của người đời rồi, không còn nghi-ngờ gì nữa. Có ăn mới có sống, có ăn mới có cái sức hoạt-động trên đời. Vậy thì, có ăn thì phải có làm, có làm mới có cho hàm nó nhai; chung cuộc loài người là thế.

Ta đã biết chắc rằng con người tất phải ăn uống, không ăn uống không thể sống được, nên phải ăn. Vậy thì cái ăn này ta phải nghĩ làm sao? Ăn cho khỏi chết cái thân, ăn đặng lo đền nghĩa-vụ; kìa nước còn nghèo, dân còn yếu, ăn làm sao cho dân mạnh nước giàu, hay là ăn cho cành hồng lớn vóc, ăn cho thiên-hạ kêu rên, rồi ngày kia cũng vì ăn mà chết??? Thế thì sự ăn uống của ta đây, thật là một điều rất thiết-yếu mà rất khó-khăn lắm thay!

Ai cũng biết rằng ăn là một việc dưỡng sinh, nhưng nghĩ cho cùng rồi, rồi ai có biết cho rằng, ăn cũng là một việc hại-sinh ấy chăng? Ăn ơi, ăn hỡi là ăn!

Ăn, ăn! Đố ai không ăn. Ăn sao thiên-hạ vui cười, ăn cho thiên-hạ ngậm-ngùi đừng ăn; ăn cũng là ăn.

Ta đã chán-chường, biết bao nhiêu là cách ăn của thế tục. Bảo rằng ăn mới sống, nên chi ai cũng gắng-gổ mà ăn, rồi quên phứt sự ăn có dưỡng-sinh mà cũng có hại sinh vậy. Người không biết vệ-sinh, ăn cho đến thương tì phạt vị, ăn cho trúng-thực mới thôi; người không biết thương đời ăn cho táng gia bại sản con người mới thôi. Ôi, cái cách ăn này còn gì hiểm hại cho bằng!

Vậy con người sinh ở đời, đã biết việc ăn uống là việc cần yếu cho cái kiếp sống, lẽ tự nhiên của tạo công đặt bày, không thể lánh đi đâu cho khỏi. Song ta đã biết ta là một loài linh hơn muôn vật, thì sự ăn phải nghiên cứu làm sao. Ăn cho phải con người, ăn đừng như cái máy, hễ ai dút thì ăn, ai nhét thì ăn, ăn cho chúng lớn oai, ăn cho người ghét mặt.

Cứ theo cái tựa trên đầu bài mà luận, thì làm người phải còn cố-trọng về việc ăn uống lắm lắm; riêng sự ăn uống kết cuộc sau này, thật cũng đều quan-thiết về tánh-mạng, là cái việc ăn uống thường bữa đối với mỗi người trên xã-hội buổi văn-minh thời-đại này.

Hiện nay dân-tộc nào cũng mưu lấy cái chước mạnh khỏe làm trước hơn hết, chẳng những phép vệ-sanh về sự ăn uống được tinh-tường mà thôi, tuồng chỉ sự thể-thao con người lại là mặt thiết lắm. Phải vậy, sống mà gầy mà ốm, sống mà bệnh mà hoạn, thì sự sống có ích gì, có bổ gì; kiếp người có mấy mươi năm. Hễ người, cái trí khôn mở mang tinh-xảo ra cang cao đến đâu, thì sự ăn uống cách vận-động cũng phải nghiên cứu mà đuổi theo đến đấy vậy; không phải xử như cái đời ăn lông ở lỗ đó được.

Như đám « Mọi » ta thường thấy trên rừng cao nước độc kia, ăn sống uống dơ, nằm sương ngủ tuyết mà mạnh khỏe hơn ta đó, nghĩ có lạ gì, chỉ vì chúng nó cả đời không dùng đến tâm-não, riêng thân triều núi cạnh rừng, không biết đến việc đời trong thế-giới buổi này, mặc ai vinh nhục, mà ra vậy đó thôi, thế thì cái giả-tánh của bọn ấy có ích gì.

Chúng ta sanh vào cái thời-đại mắt mỏ gớm ghê này, hao biết bao tâm-huyết, mòn biết bao não-cân, để ganh đua với đời mà giành lấy cái địa-vị quang-vinh cho chưởng-tộc, thì đã biết ta phải đối với phép vệ-sanh là dường nào! Đồ cứng đồ dòn là đồ dễ bể, đồ trắng đồ xanh là đồ dễ dơ, là lẽ tự nhiên; nên cái trí khôn ta vận-dụng đến đâu, thì phép vệ-sanh ta cũng phải ứng dụng theo đến đó vậy, phải cẩn-thận lắm vậy.

Đem phép vệ-sanh đối với người thường mà luận, thì hãy dễ-dang một tý chỉ như những hạng người, vì xã-hội, vì thân-danh, đem thân làm tiêu-biểu cho nước nhà, lao-thân tiêu-tứ, thực-hiểu sự-phiền, thời phép vệ-sanh đối với người ấy lại là mật thiết lắm mới được. Song cái hạng người thế ấy là hạng người biết trải rồi, không cần phải nhắc nhở gì nữa, với cái phép vệ-sinh, với cái cách ăn uống: chỉ có hạng người thường là phần đông, là có hại trong việc ăn uống mà không biết, biết bao nhiêu mà kể.

Vậy ta cũng nên nhắc nhở thường việc ăn uống đối với người hạng ấy.

(Còn nữa) L. T. T. V.

# Giặc Khách tại Moncáy

Một toán giặc Khách chừng 500 đứa, có đến 200 khẩu súng đến cướp đồn Bác-phong-sinh ngày 8 Avril. Đồn ấy chỉ có một viên đội với 40 người lính mà đánh nổi quân giặc. Quan mẫu-binh hạt Moncáy liền cho quân đuổi đánh cả ngày mồng 9 và 10 Avril thì bọn nó sau phải lui về Tàu. Chúng bỏ lại trong tay quân ta ba tên tù và đem chạy được 8 đứa bị thương hay là tử trận. Về phần quân ta thì chỉ phải bốn người bị thương xoàng thôi

Chính phủ lai cảo

# VIỆC HANOI

**Giá bạc.** — Kể từ ngày 12 Avril này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 f. 10.

**Thân-hào Nam-kỳ sắp sửa cuộc hội cung nghênh Long-giá.** — Trong một số trước, bản-báo đã đăng rằng các quan chức và các thân-hào trong Lục-tỉnh có bàn mở một cuộc hội rất trọng-thể để cung nghênh Long-giá trong khi Hoàng thượng ngự qua Saigon.

Nay bản-báo lại được tin rằng trong các cuộc hội ấy, sẽ có một cuộc [illegible] tài-tử lập ra, trong số ấy thì có ông Hồ-văn-Lang, nguyên tổng-lý *Thời báo* và ông André Thận là chủ phường Xiếc « Jeune Annam » đã nổi tiếng trong Lục-châu từ khi tổ-chức đến giờ. Ai cũng nhớ trong việc cổ-động công-thải tại Nam-kỳ vừa rồi, hai ông cũng có diễn một tích hát mà chính mình ra mẫu tuồng ấy.

**Văn-phòng quan Toàn-quyền Baudoin.** — Có tin rằng quan cai-trị Le Prévost được cử làm chánh văn-phòng quan quyền Toàn-quyền Baudoin. Quan cai-trị Le Prévost nguyên trước đã sung chức ấy hồi quan Le Gallen lĩnh chức quyền Toàn quyền Đông pháp.

**Quan Thống-soái Blondlat đi thanh-tra.** — Quan Thống-soái Blondlat đã định nay mai đi thanh-tra các đạo binh ở Lạng sơn. Ngài sẽ cùng đi với quan hầu là đại-úy Allut.

**Ngắm nhà thờ Chánh.** — Vốn có thói quen trước lễ Pâques thì bên Giáo trong các nhà thờ có ngắm cách trọng thể đủ ba tối, bắt đầu từ tối thứ tư. Năm nay thì bắt đầu ngắm từ bảy giờ tối 12 Avril đến 11 giờ, và hai tối sau cũng cứ giờ ấy. Ngắm này gọi là ngắm khổ nạn thập ngũ sự, nghĩa là: diễn đọc các sự khó Chúa chịu từ khi bắt đầu giảng đạo, tóm lại 15 đoạn; có ý khuyến khích loài người nhớ công-nghiệp Chúa chịu vì tội nhân thế, và dạy loài người khi gặp sự gì họa hoạn thì bắt chước Chúa mà hãm nhẫn cho được đái tội lập công

Père Raynaud

**Giúp xã Hauviné.** — Bản-quán nhắc lại để độc-giả nhớ rằng tích *Tây sương tân-kịch* của M. Vũ-đình-Long soạn để hát lấy tiền giúp xã Hauviné bên Pháp, thì tối mai 13 Avril sẽ bắt đầu diễn từ 9 giờ.

Còn cuộc chợ phiên con (Kermesse) cũng mở để lấy tiền giúp xã ấy thì có lễ định vào ngày 7 Mai. Chiều nay hồi 5 giờ, Hội-đồng tổ chức đang họp tại tòa Đốc-lý

**Chiếc tàu « Haiphong » đã bán đấu giá.** — Chiếc tàu *Haiphong* của hãng *Messageries Maritimes* đã bán đấu giá tại Saigon sáng bữa 3 Avril. Người mua được là một chủ Chi-na ở Chợ lớn, trả 58 500 đồng.

**CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN**
Hỏi ơ phố Bờng-Khánh; số 33
3136

**Hội-đồng trị sự hội Công-thương đồng-nghiệp.** — Cứ theo số phiếu kỳ đại hội-đồng bầu các viên bổ khuyết vào tòa Trị-sự thời 9 ông có tên dưới này được trúng cử:

MM. Trần-quang-Huy 606 phiếu; Bùi-thiện-Nhân 304 phiếu; Ng Long 301 phiếu; Đào-trinh-Nhất 298 phiếu; Bạch-thái-Sơ 295 phiếu; Ng-tiến-An 295 phiếu; Đào-thao-Cảnh 257 phiếu; Ng-duy-Nho 256 phiếu; Phan-văn-Điền 196 phiếu.

Tòa Trị-sự sự họp ngày 11 Avril 1922 bầu những ông ấy vào những chân sau này:

MM. Trần-quan-Huy, phó hội-trưởng; Bạch-thái-Sơ, Ng-tiến An, cố vấn nhiệm; Đào-trinh-Nhất phó thư ký; Bùi-thiện-Nhân, Ng-Long, Đào-thao-Cảnh, Phạm-văn-Điền, văn tấn ủy viên; Ng-duy-Nho, phó thủ-quĩ.

Vậy tòa trị-sự hội Công-thương ngày nay như sau này:

Hội trưởng: M. Ng-huy-Hợi; phó hội-trưởng: MM. Trần-đình-Quang, Ng bá-Thiện, Trần-quang-Huy; tổng thư-ký: Ng-mạnh Bổng; phó thư ký MM. Ng-Thống, Đào-trinh Nhất; thủ-quĩ: M. Lê-đình-Khoa; phó thủ.quĩ MM. Lê-ngọc-Giản, Ng-duy-Nho; cố vấn nhiệm: MM. Bạch-thái-Sơ Ng-tiến-An; kiểm-soát ủy-viên: MM. Bùi-thiện-Nhân, Lưu-đức-Khang, Ng-thượng-Huyến, Ng-Long, Đào-thao-Cảnh, Phạm-văn-Điền.

Ông Trần-quang-Huy được 606 phiếu thực là hội bầu đích đáng, vì ông Huy là người rất có công với hội, ông lập ra chi hội Thanh-hóa lại còn đương cổ động lập chi Thái-nguyên, Ninh-bình và Bến-thủy. Hội biết công ông mà bầu, thực là đích đáng

*Bắc-kỳ công thương đồng nghiệp lai cảo.*

**Ai-tín.** — Bản-quán được tin rằng: bà cụ thân mẫu ông Chu văn-Mậu và ông Chu-viết-Hiến, đều là tham tá tòa Công-chính Hanoi, mới tạ thế ngày hôm qua. Năm nay cụ hưởng thọ 60 tuổi. Đến hồi 11 giờ 15 phút ngày mai thì làm lễ cất đám cụ về an-táng tại làng Trịnh-hào

Bản-quán có lời chia buồn cùng quí-quyến.

∴

Bản quán được tin rằng ông Phạm-văn-Phi là quản lý công-ty Phạm-văn Phi tạ thế tại Vinh ngày 6 Avril vừa rồi, năm nay ông hưởng thọ 44 tuổi. Ông vào Vinh cùng với mấy ông trong hội gây dựng nên một cơ nghiệp to-tát như vậy, mà nay ông từ trần thì thiệt thòi cho hội lắm.

Bản quán có lời viếng ông và chia buồn với quí-quyến cùng công-ty Phạm-văn-Phi.

**ĐÒI CHỖ**

Nhà (biệt thự) Anh-Hoa nay dọn sang phố Mới, số 85, (Rue Jean Dupuis), Hanoi. Vậy xin kính-cáo, để các ngài biết.
3235

**Thưởng hàm về việc công-thải.** — Các nhà có tên sau này được đặc-cách thưởng hàm về việc công-thải:

Hàn-lâm-viện cung-phụng:
M. Nguyễn xuân-Triêu.

Tùng cửu-phẩm văn-giai:
MM. Đỗ-hữu-Liêu, Đặng ngọc-Đang, Trần-v-Nhi, Nguyễn-ngọc-Uyên, Phạm-phu Dục, Phạm-đình-Cam, Bang-nguyên Dang, Phạm ngọc-Ái, Phạm-huy-Giu, Đinh-quang-Xung, Đinh-quang Chính, Ng-v-Vong, Vũ v. Thông, Phan-v-Su, Nguy-phan-Dung, Vũ-khắc-Thiệu, Đinh-ngọc-Tháp, Lê-quang-Che, Đặng-đình-Ngạn.

Tùng-cửu-phẩm bá-hộ:
MM. Trần-xuân-Liên, Đào giao-Tịnh, Ng.-văn-Vu, Long-văn-Tang, Lý-văn-Nong, Ng-thế-Van, Phạm v-Tu, Dương-ngọc-Thoc, Ng.-chung-Khuong, Ng-bá-Quynh, Ng.-bá-Cao, Hoàng tiến-Ứng, Trần đức-Huy, Bùi-văn-Tương.

*SÁCH MỚI XUẤT-BẢN*

**LA COMPOSITION FRANÇAISE**
**aux examens franco-annamites**
của M. L. HOULLIER

*Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam*

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . . . 0 $ 80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12
*Ai ở xa, xin viết thư về cho ông* BÙI-XUÂN-THÀNH
*61-63 Rue du Coton, Hanoi.*

Cuộc thi thơ của cô Ngô-thị-Quyên. — Bản-quán xin nhắc lại để các ngài nhớ rằng cuộc thi thơ đến ngày 30 Avril này thì hết hạn. Đầu bài: một bài thơ nôm ngũ ngôn âm vận (phóng-vận) để khắc vào bức hoành cung tiến đền hai bà Trưng. Giải thưởng một chục bạc nhuận bút, hai cái khăn mặt thêu và một cái ảnh phóng-đại. Thơ thi cứ gởi về bản quán rồi bản-quán sẽ nhờ các bạn đồng-nghiệp lập hội đồng kiểm-duyệt.

**Thuyên chuyển.** — M. Ng. công-Nguyên thừa-phái hạng năm tại huyện Kim-động (Hưng-yên) nay đổi đi chân Cao-lộc (Lạng-sơn) thay M. Nguyễn-xuân-Uyên từ chức.

**Xin chớ nhầm.** — Vì việc các báo đăng tin M. Vũ-đình-Long, trợ giáo phủ Hoài-đức, Hà đông từ chức, mà chỗ anh em bà con nhiều ngài nhầm là tôi, có viết thư, hoặc về chơi hỏi thăm. Vậy xin có lời để các ngài biết rằng cái tin đó không can-thiệp gì đến tôi.

Phong di Vũ-đình-Long,
Giáo-học trường Pháp-Việt Hà-đông

**VÌ ĐI XA MÀ BÁN:**

Một cái xe ô-tô « Ford » thân xe đóng kiểu thực đẹp. Các đồ chữa chạy thực nhiều, còn mới lắm. Giá 1.85 p. 00.

Một cái xe nhà cao su hạng thừa, tất gia đụng. Các đồ chữa chạy đủ cả. Còn mới nguyên Giá: 18 p. 00.

Hỏi tại phòng số 5, Hôtel des Colonies, 83, phố hàng Trống Hanoi. 3249

**Khiếm nhã quá.** — Hôm chủ-nhật tôi ra sở Điện-báo Bờ-hồ mua hai cái tem. lần trước đã mua một cái ra gần đến cửa; sau nghĩ phải cần đến một cái nữa, nên lại giở lại mua; thì thầy ký bán tem hình như lấy thế làm khó chịu, liền lên giọng hách-dịch giở câu « Vu vu-lê ma-muy-dê? » (Vous voulez m'amuser?) và trợn mắt lườm tôi một cách rất kỳ-khôi. Lúc ấy tôi cũng từ tốn mà đáp rằng: tôi phải cần hai cái tem, nên phiền thầy một tí. Kể là phiền, chứ có chi mà phiền, vì phận-sự của thầy là phải bán tem, nếu thầy không bằng lòng bán thì ngồi đó làm gì? Vì lúc ấy đông người mua, thầy bận mà nổi khùng thì chẳng kể; chứ ngày chủ nhật, tòa Điện báo vắng, bất quá thầy chỉ thu tiền đưa tem là xong chuyện, can gì phải cáu như vậy?

Tôi chẳng trách gì điều thầy đã đối đãi với tôi. Tôi chỉ khuyên thầy hòa nhã lại một chút, chớ đừng giở ngón thó bỉ ấy với đồng-nhân mà khó coi lắm...

Một người mua tem

**Tình ngay lý gian.** — Bản-quán tiếp được bài sau này, vậy cứ nguyên văn đăng báo:

Quí báo hôm thứ hai 10 Avril 1922 có bài lai cảo « cướp giật hoa tai », nói không đúng sự thực. Chính tôi bị lôi thôi vào chuyện đó, xin kể rõ ràng đầu đuôi ra sau đây:

Chập tối hôm ấy, tôi có việc cần xuống Sinh-từ, tôi đi đến chỗ đường xe hỏa đằng sau hiệu Dơ-măng thì gặp một ả đi bên kia đường, đằng sau có một tên bợm (chính đứa giật hoa) nói lè nhè những gì, tôi không biết.

Được một chốc, thấy ả kia kêu rầm lên, bợm kia chạy vụt qua mặt tôi giơ dao mà nói rằng « Hễ mày bắt hộ nó, ông đâm! » Tôi trông thấy dao sáng choang tối cả mặt mũi, bèn cúi đầu chạy, nếu không có cây sắn che cho tôi thì tôi đã bị mấy nhát dao của quân gian phi ấy rồi. Nó cố đâm tôi để chạy cho thoát, kẻo sợ tôi đuổi bắt. Nó đâm trượt tôi, rồi nó chạy một mạch vào gầm cầu, còn tôi vừa chạy sẵn vừa thở chực quay lại, còn ả kia vẫn chạy sau tôi mà kêu.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N° 2

TRUYỆN

# MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)
tức là truyện
**(Ba-la-gia-luân Tử-tước)**

*Soạn-giả*: ALEXANDRE DUMAS
*Dịch-giả*: NGUYỄN-HẢI

Cô *Lô-y* làm ra bộ đứng đắn, chống tay lên cằm mà nói giọng rất có duyên, rất trong trẻo:

— Vậy ra chị trách em vì em được thảnh thơi! Sao mà chị nhẫn tâm được thế? Chị có một cuộc mai hậu; chị là người của triều-đình. Nếu Hoàng thượng rước Hoàng-hậu về, thì Người sẽ triệu Đức-ông vào triều, chị sẽ được xem những hội hè rực rỡ, những yến tiệc linh đình chị sẽ được cung chiêm Hoàng thượng, nghe nói Hoàng-thượng đẹp lắm, mà tử tế lắm!

*Mông-ta lê* nói tiếp vào một câu thật ranh-mãnh:

— Và chị sẽ được thấy Cậu *Ra-ôn*. ở gần Đức-ông Thân-vương nữa.

*Lô-y* thở dài:

— Tội nghiệp cho *Ra-ôn*!

— Bây giờ thật là lúc viết thư cho công-tử đó; thôi nào, ta hãy viết lại mấy chữ *Cậu Ra-ôn* chói lọi trên đầu tờ giấy vừa bị xé tan.

Rồi *Mông-ta-lê* đưa quản bút ra, mỉm cười một cách tuyệt xinh, mà giục cái tay kia thảo mau mấy chữ ấy. Cô bé trẻ nhất hỏi rằng:

— Bây giờ?

*Mông-ta-lê* đáp:

— Bây giờ, em nghĩ thế nào thì em cứ viết ra, *Lô-y* em ạ.

— Chị có chắc em nghĩ gì không?

— Em nghĩ đến một người, vậy thì cũng thế, mà có lẽ lại dở hơn.

— Chị *Mông-ta-lê*, chị nghĩ vậy sao?

— *Lô-y*, *Lô y* em hỡi, mắt em sâu sắc như bể cả, chị nom thấy ở bến *Bưu-luân* năm ngoái ... Không, chị lầm, bể có tình gian; mắt em sâu sắc như trời trên kia, kìa, ở trên đầu chị em ta nọ.

— Nếu vậy, nếu chị nhìn trong mắt em được tỏ tường như vậy, thì em nghĩ gì chị thử nói em nghe.

— Trước hết em không nghĩ *Cậu Ra-ôn*, em nghĩ *Cậu Ra-ôn yêu quí của em ơi*.

— Ô!

— Mới có thế, em đừng vội thẹn. Chị xin nói lại: *Cậu Ra ôn yêu quí của em ơi*, cậu bảo em viết thư về *Ba-lê* cho cậu, cậu bận giúp đỡ công-việc của Đức ông Thân-vương. Hẳn cậu ở đó buồn bực lắm, hẳn cậu phải tìm lắm cách giải trí để quên được gái quê-mùa này...

*Lô-y* vùng đứng dậy, mỉm cười mà rằng:

— Không, chị *Mông-ta-lê* ạ, không, em không nghĩ vậy đâu. Này, em nghĩ thế này.

Rồi nàng cầm ngay lấy bút thật mạnh bạo mà gạch mấy hàng chữ sau này:

« Nếu cậu không nằn-nì như thế
« để hỏi xin em một vật kỷ-niệm, thì
« em lấy làm buồn rầu đau khổ lắm
« Ở đây, một vật cỏn con gì cũng
« nhắc lại cho em mấy năm xưa của
« đôi ta, nó đã vội qua, thấm thoắt
« thật như thoi đưa, làm cho lòng em
« không còn bao giờ có thể thấy được
« những lúc vui vẻ như thế nữa. »

*Mông-ta-lê* tiểu thư nhìn ngòi bút chạy, mà đọc theo từng chữ, đến đấy thì vỗ tay lên làm cho bạn phải ngừng. Nàng rằng:

— Hay thiệt là hay! Thế mới là chân-thật, thế mới là tình, thế mới là văn! Em ơi, em hãy tỏ cho các bậc nam thanh ở đất *Ba-lê* biết rằng thành phố *Ba loa* ta là một nơi văn vật, nhé!

*Lô-y* tiểu thư mới đáp rằng:

— Công tử đã biết rằng thành *Ba-lao* là chốn thiên-đình của em đó.

— Ấy chị cũng định nói thế, mà em nói như một vị thiên-thần vậy

— Chị *Mông ta-lê* này, em viết nốt.

Rồi nàng lại cầm bút thảo:

« Cậu *Ra-ôn* ơi, cậu nói rằng cậu
« tưởng nhớ đến em; em có lời đa
tạ. Nhưng em không lấy câu ấy làm
« lạ vì biết bao phen lòng ta đã được
« thổn-thức gần nhau. »

*Mông-ta-lê* tiểu-thư rằng:

— Ô! Ô! Khéo nhé! con cừu nhỏ của chị ơi, em đã vung lông ra đó, khéo nhé, chẳng thiếu gì giống sói ở *Ba-lê*.

*Lô-y* tiểu-thư toan trả lời, thì vừa nghe tiếng ngựa phi ngoài cửa. *Mông ta-lê* tiểu-thư lại gần cửa sổ mà rằng:

— Cái gì đó? Một nhà vũ-sĩ đẹp trai, em ạ!

*Lô-y* cũng vừa chạy ra như *Mông-ta-lê*, nàng thấy vậy thì tái ngay mặt, run rẩy mà ngồi xuống bên bức thư viết dở:

— Ô! *Ra-ôn* công-tử!

*Mông-ta-lê* reo lên rằng:

— Chị xin chịu công-tử là một gã tình-nhân khéo lạ, thật biết chọn giờ mà đến

*Lô-y* sẽ nói rằng:

— Tránh đi, tránh đi, em van chị!

— Việc gì? công-tử không biết chị; để vậy chị xem công-tử đến làm gì đây.

*Viên sứ-giả*

*Mông-ta lê* tiểu-thư nói rất phải. Nhà thiếu-niên vũ-sĩ đó coi thật xinh mắt. Vũ-sĩ là một vị thanh-niên vào trạc hai mươi bốn, hai mươi nhăm tuổi, cao lớn, mặc binh-phục thời bấy giờ coi thật gọn gàng xinh xắn. Vũ-sĩ đi đôi giầy ủng có loa, ví thử *Mông ta-lê* tiểu-thư có cải nam trang cũng phải chịu hai bàn chân đó là xinh đẹp, chưa dễ đã bì kịp được. Vũ sĩ một tay gò ngựa giữa sân, một tay thì nâng cao cái mũ lông dài phủ cái bộ mặt vừa nghiêm trang, vừa có vẻ thực thà.

Mấy tên thị-vệ nghe tiếng ngựa thì tỉnh giấc vùng đứng dậy ngay. Nhà thiếu niên vũ sĩ để cho một đứa lại gần bên ngựa, rồi mới nghiêng mình mà nói, giọng rất trong rất rõ, trên cửa sổ có hai cô thiếu nữ đứng nấp cũng nghe được cả:

— Có thư dâng Điện-hạ!

Tên thị-vệ nói, to rằng:

— À! À! Thưa tướng-quân, có một viên sứ-giả.

Nhưng tên lính đó đã biết rằng không có võ-tướng nào cả, vì có một viên võ-tướng có thể nghe tiếng mà ra đó được, thì còn ở tận sau đài, ở một gian nhà nhỏ trong vườn. Vậy nên tên thị-vệ lại vội vàng nói tiếp ngay rằng:

— Bẩm quí gia, viên võ-tướng đi tuần; nhưng võ-tướng không có đó, thì để cho đi báo với ông quản-gia là *Thánh Rê my* công vậy.

Nhà vũ-sĩ hơi đỏ mặt mà nhắc lại rằng:

— *Thánh Rê-my* công!

— Ngài có quen chăng?

— Phải, phiền người vào nói hộ, để Điện-hạ sớm biết có tôi đến chầu Điện-hạ.

— Nghe như việc vội!

Tên thị-vệ nói vậy như là nói một mình, nhưng có ý muốn đợi trả lời. Sứ giả gật đầu một cái, tên thị-vệ lại nói:

— Nếu vậy tôi xin thân-hành đi tìm ông quản-gia.

Bấy giờ nhà thiếu-niên đã nhảy xuống đất. Những tên lính khác còn đang tò mò ngắm nghía từng dáng từng điệu con ngựa đẹp của nhà niên-thiếu ấy, thì tên lính kia lại quay trở lại mà rằng:

— Xin quí-gia thứ lỗi, chẳng hay quí-tính phương-danh ngài là gì?

— *Ba-la-gia-luân* tử-tước, sứ-giả của *Công-đề* Thân-vương Điện-hạ.

[illegible]



**ĐỒNG-HỒ**
**VỎ KIM**
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả đồng đeo tay bằng gia rất đẹp
Mỗi cái kèm cả vỏ đựng, đi xem giờ ban đêm
Giá. . . . . 5 $ 75
BÁN Ở HIỆU :
**A. PERROUD (Nhà xanh)**
39, Pho Pas. Bert. — HANOI
2009


# XIN XEM CHO KỸ

*Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bài của bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau mới lầm ra là không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có những lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :*

« **Nhà Bán-thuốc** Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

*Nay kính,*
Ed. MONTÈS,
54. Rue Paul Bert Hanoi.

# HỠI KẺ PHẢI ĐAU

**Hay bất cứ người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, nay hỏi những ngườ khỏi phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.**

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không nòng dược bảo chữa và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngoài có hiểu không ? Nếu cố bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, sao cứ người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nếu cứ người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 5 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 bạc, đáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM
**Một lọ. . . 0 $ 90**

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Đổ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá bạc) kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
**Một chai. . . . 1 $ 60**

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 1 f. 45
Độ 6 $ 70 đến 8 $ 00
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90


● CACHETS ANTIGRIPPES ●
Trị bệnh số 1 dịch : như bệnh grippe bệnh cảm. về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

**Giá bán mỗi viên một hào**
*Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rã nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì thôi trong 24 giờ là khỏi.*

**Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi**


Thình linh đầu phố Hà-trung chạy ra một lũ 7, 8 người năm ngày lấy tôi, kẻ giật khăn tôi đem vào mà, kẻ lần lưng soát tôi, trăm hình trăm cấp. Lạ thật, thật là cái vạ vịt bất ngờ, bấy giờ đang tôi đợi có mấy thầy một-thêm đứng đấy, tại trong nhà đó mắc luyện thuyền gì không rõ mấy thầy mới bước ra, sau lại có một ông Tây trong nhà ấy ra kéo tôi vào hỏi mấy thầy một thành chuyện gì người xem chung quanh bảo tôi đừng vào song tôi là người ngay có sợ chi sự gian, tôi bước chân vào nhà, ông Tây hỏi tôi, cứ sự thật mà nói là tôi không can thiệp chi đến. Ông Tây mới cho người nhà đi gọi linh cảnh sát, lính cảnh sát lại đem tôi và 4 mẫu bom lên Cẩm, sở Cẩm tra hỏi, biết tôi là người ngay thì tha về. Ấy đầu đuôi cán chuyện là thế.

Ng Tr. Ch. lai cảo.

# CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN QUÁN

**BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ**
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **0 $ 06**

**KỲ AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG**
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,40**

**THUYỀN TÌNH BỂ ÁI**
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,60**

*Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.*

Tiền cước gởi ngoài.

**Kẻ cắp ở trên xe hỏa.** — Bản quán tiếp được bài sau này :

Chuyến tàu 12 giờ 40 hôm mồng 10 Tây vừa rồi, người làm cho M. Bonnafont đi Hanoi thu tiền về qua ga phủ Từ-sơn, sợ ý kẻ cắp lần tối mất vì tiền, các giấy má và thẻ ; người bị mất cắp bắt ngay, tài người đi, với vàng vào trình người Contrôleur đi Route... đề bắt hộ, khi người Contrôleur ra thì mọi người hành khách đều lao xao lên, chỉ một thằng kẻ cắp ấy, nhưng mà người Contrôleur còn ngăn ngờ chưa quyết định ra làm sao người mất cắp xót của vội vàng nắm lấy nó, nhưng mà trượt thì nó nhảy ngay xuống và cả người mất cắp của cũng thì thân nhảy theo xuống bắt nó, mà khi đó tàu đương chạy nhanh. Hai người nhảy xuống đều ngã lăn đi mấy vòng, những hành khách trên tàu thấy thế trưởng là người bị mất cắp chết. Mọi người đều xôn xao cả tàu lên mà nhờ thầy Contrôleur hãm tàu lại để cứu. Nhưng thầy ta cứ đứng điềm nhiên mà trông. Lúc bấy giờ, may sao có hai người hành khách cũng liền nhảy theo ngay xuống cứu người mất cắp. Ba người hợp lại bắt được thằng kẻ cắp đó mà trói lại, rồi điện về ga Lim (từ chỗ đó về ga cũng độ chừng ba ki-lô-mét). Khi về tới ga, thằng kẻ cắp đó thú ngay rằng đã đưa cái ví đó cho người Contrôleur ấy rồi. Trong cái ví đó có hai cái giấy một trăm đô và mới, hai cái giấy hai mươi đồng xanh và bảy đồng bạc giấy một đồng cộng cả là 247 p. 00 chứ các giấy má khác. Đợi đến tàu vét đề về Bắc-ninh, mấy người đó giải ngay thằng kẻ cắp về sở Cẩm để tra hỏi nó thì nó cũng thú ngay có lấy và đã đưa cho thầy Contrôleur ấy rồi. Chuyến xe lửa hôm 11 tháng tư này ở Lạng-sơn về Hanoi, thì sở Cẩm Bắc-ninh đã bắt thầy xuống Bắc-ninh hỏi rồi. Còn thằng kẻ cắp thì đã giải về Hanoi rồi. Chắc thế nào thành phố ta cũng được xem xét về việc này.

Nghĩ mà rủng mình vì của mà thì thân như vậy. Còn hai người cứu đó thì thật là can đảm lắm. Nếu mà người mình đã biết cứu giúp nhau như vậy, thì hay lắm.

Tôi cũng đi tàu thấy chuyện xảy ra có thể quan hệ đến nhân mạng như vậy, và thấy hai người can đảm đó, cho nên cũng cố mà đi xem cho biết chuyện, tả ra mấy hàng này để độc giả biết câu chuyện mới lạ.

Một người đi xe-hỏa lai cảo

# VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

**Khuyến-học-hội.** — Bản qua tiếp được bài trả lời hai lại cảo đăng trong số hôm 7 Avril, vậy cũng lấy lẽ công bằng mà đăng sau đây :

Tôi xem báo *Trung Bắc* hôm 7 Avril mới rõi có một bài về Hội Khuyến-học của một người trong hội lại cảo.

Tôi không biết người ấy là ai và có tính liên-lạc với ông Phùng-huy-Bích thế nào, song cũng khá khen cho có lòng donrng nhân chi thiện đó.

Nhưng chỉ tiếc thay trong bài ông phải một câu : « có một, hoa phẩn đối kéo bè rồi rủ nhau ra hội . . . » khi kém bè thanh nhã và không được chính đáng. Kém bè thanh nhã là vì hội nào là chẳng có kẻ vào người ra ; thấy hay thì vào, thấy dở thì ra, sao lại bảo người ta kéo bè? Không chính đáng là vì chính ông cũng biết rằng bởi có một vài kẻ xấu bụng quá nhem danh-vọng mưu cơ lập bè phân đảng, làm cho chán nản nhân tâm, nên người thì phản nàn rằng đã trót vào, thậm chí đến lúc bầu tòa Trị-sự mới, hội viên hơn một trăm bốn mươi người, mà đi dự bầu bất quá non bốn mươi người, mà ông còn khoe cả đến cách bầu cử trong hội nữa thì lạ thật! Việc đó ông cũng biết — mà ai là chẳng biết? — thế mà ông cố khen một bên, cố chê một bên thiết tưởng ông cũng là một người văn-học, sao lại làm những sự chẳng ngay như thế? chẳng hóa ra đổi người mà lại đổi cả mình nữa ru?

Nguyễn-văn-Thường

**Cướp.** Mới vài hôm nay, ở làng Thụ, thuộc huyện Vũ giang, một nhà kia bị kẻ cướp vào lấy mất non một chục bạc và đâm vào tai, nhưng không can chi. Toán cướp nhà lấy ước chừng 5 đứa.

HẢI-DƯƠNG (Kinh-môn)

**Dịch cờ bạc.** — Trong một số báo trước, ký-giả có đăng một bài « Dịch cờ bạc ở hai xã Huề-trì và Địch sơn phủ Kinh-môn, thì hiện nay xã Địch-sơn đã thôi rồi, chỉ còn xã Huề-trì vẫn đánh. Xã này chẳng những « chúng nào vẫn giữ tật ấy » mà thôi, lại nhân làng vào đánh mở ra « lò tôm điếm » sát phạt nhan to lắm.

Mong rằng quan ấp tại sẽ bắt bãi những cuộc lò tôm-điếm đi cho,

Thúc Mách, lai cảo.

CAO-BẰNG — (Quảng-yên)

**Tiệc tiễn quan ba Le Floch và đón quan ba mới Dauphin.** — Trong một số trước, bản-quán đã đăng việc tiễn quan ba Le Floch và đón quan ba Dauphin, nay xin đăng bài diễn-văn của quan phủ Hà-trung-Tín đọc bằng Pháp-văn mà ông Nguyễn-văn-Hồ phán-sự tòa Đại-lý đọc bằng quốc-văn như sau này :

Bẩm quan lớn,
Bẩm bà lớn,

Cái thời giờ quan lớn đăng trình sắp tới. Ngày mai quan lớn sẽ từ biệt chúng tôi để trở về quê-quốc. Vậy hôm nay chúng tôi gửi hết những lời thân ái ấy để cảm ơn tấm lòng nhân từ của quan đối với chúng tôi, và những việc của quan ấn đã làm cho nhân-dân được nhờ.

Thực thế, trong khi quan lớn trị nhậm ở hạt này quan lớn hằng lo mở mang việc học, việc nông, thương và đường-sá để cho dân ngày thêm phú-túc. Nhờ quan lớn xây phố xá được rộng rãi vuông vắn ; nhờ quan lớn nay mai sẽ có trường học mới cho trẻ con đến học tập. Tuy ở miền biên-giới có những sự khiếu nhưng mà dân trong hạt bốn châu vẫn được làm ăn yên ổn như thường. Ấy cũng là nhờ cái tài-năng của quan lớn. Quan lớn đã tỏ hết bao thì giờ và công khó nhọc cho chúng tôi : lúc nào cũng một lòng chăm chắt cho chúng tôi. Ấy đủ đại chúng tôi lên cao đường nhắn-nỗ đạo đức. Cái công-đức ấy ai sẽ dám lòng lạc đi, muôn thuở nào quên. A cũng ước ao rằng sau khi quan lớn ngài ngơi thỏa thích bên quê quốc rồi, quan lớn lại sang tái nhậm xứ này để dân được nhờ ơn quan-lớn mãi mãi.

Đối với quan Đại mới Dauphin đây, chúng tôi xin tỏ lòng khai mến quan lớn và chúc quan lớn được ngọc-thể-khang-cường. Cũng tôi xin đoan rằng sẽ làm việc hết quan lớn tận tâm kiệt lực.

Sau hết tôi xin thay mặt các đồng-liêu tôi và cả viên chức có mặt tại đây để khai chúc quan lớn, bà lớn Le Floch và qui-quyến nhà lại phúc tinh và về nghỉ ngơi bên qui-quốc được vạn sự như ý.

Ông Hồ đọc xong thì một cậu học-trò đứng lên đọc một bài diễn-văn sau này để tỏ lòng cảm ơn quan Đại cũ.

Bẩm quan lớn,
Bẩm bà lớn,

Hôm nay tôi lấy làm rất hân hạnh được thay mặt anh em đồng trước mặt các quan đọc mấy câu tiễn biệt quan Đại cũ Le Floch và nghênh tiếp quan Đại mới Dauphin. Tôi hôm anh em chúng tôi được tin quan lớn sắp phận hồi qui-quốc thì anh em chúng tôi ngẫn ngơ nhớ tiếc vô cùng.

Lắm lúc anh em chúng tôi thì thầm cùng nhau rằng : vận-mệnh trong-lai của lũ thơ ấu này đó tay một vị quan cầm cân nảy mực kia, cũng có ngày sẽ được kết quả. Mà thực thế, việc học của chúng tôi đương lúc bắt đầu tấn tới, mà phút chốc quan lớn trở về qui quốc khiến cho anh em chúng tôi nhớ tiếc muôn phần. Quan lớn đối với dân là một vị quan nhân từ chính-trực, đối với lũ thơ-ấu chúng tôi là một người cha hiền và có lòng quảng-đại. Ngoài những lúc ở nơi quan, thì quan lớn không có tiếc công khó nhọc mà xây nền đắp lối cho chúng tôi nơi lên học tháng tiến bộ. Thường thường quan lớn vẫn đến trường khuyến bảo thơ-ấu trên mọi mặt nguyện này phải có công học hành cho thảo hiệp nỗi trẻ con đuổi Trung-chân. Qui hóa thay những lời vàng ngọc của quan lớn dạy đỗ, cho nên chúng tôi bao giờ cũng ghi lòng tạc dạ, không hề giảm quên.

Vài tháng nữa, anh em chúng tôi sẽ có nhà học mới xinh đẹp mát mẻ kia, công đức ấy kể sao cho xiết. Quan lớn lên trọng-nhậm xe này mới được vài ba năm mà tiếng nhân từ đẹp tiếng đã lừng khắp bốn châu.

Ngày nay quan lớn trở về qui quốc, khiến cho ai nấy ngùi ngùi tiễn đưa. Cứ ông tôi xin nguyện rằng đấy Trường-sơn kia còn bằng, sông Bằng-giang kia còn sóng, thì tiếng thơm quan lớn ghi để nghìn thu ! !

Nay chúng tôi không biết lấy chi mà đền ngài tấm lòng quí nhà của quan-lớn, vậy xin cúi đầu kính nhận quan lớn là bậc công qui quyền thuận buồm xuôi gió, mà khi tới mẫu quốc được vạn sự vinh an.

Anh em chúng tôi cùng hiệp sức mà tung hô :

Đại Pháp vạn tuế,
Đại-Nam vạn tuế,
Quan Đại Le Floch trường thọ,
Quan Đại Dauphin trường thọ,

Đọc xong, các quan và các viên-chức đều vỗ tay vang cả trong công-đường, rồi hai quan Đại có nhờ ông Hồ lược dịch ra Pháp-văn để các quan được hiểu rõ nghĩa bài diễn-văn quốc-âm của cậu học trò đó.

Sau hết hai quan Đại đều đáp lại mỗi quan một bài bằng Pháp-văn, đại ý là cảm ơn các quan cùng các viên-chức và thân-hào trong hạt Quảng-uyên vì tấm lòng thân trọng tiếp đãi các quan hôm ấy. Quan cựu cũ có hứa rằng khi nào xong cái ngạn ngữ bên ngoại-pháp thì ngài sẽ lại sang cõi Đông-pháp và có ý lại xin lên hạt Cao bằng, khi ấy ngài sẽ lại được gặp các người giúp việc ngài khi trước mà ngài đã có lòng tin cẩn một cách rất là một thiết.

Quan Đại mới nói rằng trong buổi mới lạ làng mà ngài đã lấy làm cảm-động, vì sự ân cần của dân sự đối với ngài. Ngài tỏ lòng rất lấy làm đắc ý, và có hứa rằng điều thiết-yếu của ngài là sẽ theo noi cái chính-sách của quan Đại Le Floch. Ngài lại tỏ lòng cho các người biết rằng : ai có điều gì muốn kêu với ngài, hoặc điều oan-ức hoặc tuy rằng các cấp trên đã xử-trí rồi mà thấy có điều gì không hợp lẽ thì cứ đến sự công lịch, thì bất cứ ngày nào giờ nào, ngài sẽ sẵn lòng tiếp.

Tiệc này rất vui vẻ ! Bắt đầu từ 2 giờ rưỡi, đến 4 giờ thì xong.

Các quan cùng các viên-chức trong hạt có xin với quan Đại cũ và quan Đại mới để chụp lấy một bức ảnh có đông đủ mọi người dự tiệc, ngụ-ý giữ lại một cái di tích của một vị quan có giá-trị.

Lúc các quan cùng các viên chức giải tán ra về, thì pháo nổ vang lừng, liên thanh trong một hồi lâu, thực là vui vẻ vô cùng, rất nên ghi nhớ.

Nguyễn-văn-Nhân lai cảo.

NAM-ĐỊNH

**Cải lương hương-chính.** — Nhờ ngọn đuốc văn-minh soi sáng, mà ở chỗ hẻo-lánh thôn-nhai cũng đã xây nền văn-hiến : nào giảng-đường nào học-hiệu, về vang thay cái cảnh-tượng duy-tân ; thế thời biết rằng : cái nghị cải-lương hương-chính mà nhà nước đã ban bố cho dân ta thực đã khiến cho lòng người tỉnh giấc mơ màng vậy,

Xương điền là một xã nhỏ trong hạt Hải-hậu, thuộc về tỉnh Nam, ruộng ít dân nghèo, phần nhiều người chỉ lấy nghề sái điếm (làm muối) làm sinh-kế, còn như sự học hành thì xưa nay vẫn hiếm, thế mà ngày nay xem ra hình như đã nghiễm nhiên là một nơi văn-vật. Dân tuy nghèo mà cũng chẳng quản gì sự phí ; học tuy hiếm mà vẫn sẵn bụng sắng văn ; hiện nay đã bắt đầu xây một trường học ở gần đường quan-lộ. Tuy rằng các công việc hãy còn ngổn ngang ; cái kết quả chưa trông thấy được ; nhưng xem ra những người đan anh trong xã ấy thực có nhiệt thành khoáng trương cái phạm vi giáo-dục ; ra công gắng sức khích khuyến cho dân làng, kẻ giúp của, người giúp công, hợp một đoàn thể mà làm cho hết nghĩa vụ : thời cái trường học ấy thiết tưởng cũng chẳng bao lâu nữa mà hoàn thành được.

Hiện hãy giờ dân tình cát-cứ, xã Xương-điền đã biết bụng trung-thành mà quyên vào cuộc công-thải để làm đường xe lửa từ Vinh có tới Đông-hà ; mà lại sẵn lòng hưng khởi lớp học-hiệu, mở giảng-đường thời tài-chính xem ra cũng có điều quẫn bách. Tuy thế, mà xã ấy cũng chẳng quản những sự khó khăn, những điều trở ngại, rốc một lòng khai sáng để đào thục lấy bọn thiếu-niên sau này cho có tư cách hoàn toàn đối với gia-đình, đối với xã-hội cho khỏi thẹn với giang-sơn tổ-quốc ta ; thời thiết tưởng rằng những bậc đàn anh trong xã ấy đã hồi tưởng lại mà dải thở than rằng : biết bao nhiêu người vô học đã phải gian nan trên đường sinh hoạt, vì vô học mà điên đảo cả cương thường, cũng vì vô học mà làm mất cả công-lý ; than ôi ! sự vô học thực là một cái bi cảnh trong vũ trụ phàm người thức giả, ai trông thấy mà chẳng thương tâm ; hóa cho nên phải ghé vai gánh vác cái trách nhiệm giáo-dục cho dân làng, để chỉ nền dẫn đường cho khỏi chỗ vực sâu hang tối, họa may bọn hậu-tiến sau này được chen vai nối gót với người ở trên đường tiến bộ.

Cách trường học độ vài mươi thước tây, xã ấy lại lập một giảng-đường, coi thực xứng đáng ; ít lâu nữa sẽ cũng hoàn thành. Ấy cái cơ-sở về sự cải-lương hương-chính của xã Xương-điền đã biểu hiện ra trước mắt người ta vậy.

Mong rằng các xã khác cũng vui lòng lập học hiệu ở chốn hương-thôn để cho con em được nhờ ơn giáo-dục mà mở mặt cùng người ; mở giảng-đường để diễn dụ cho mọi người thấu hiểu cái mục-đích cải lương hương-chính cho chóng thành hiệu-quả ; và để nhắc lại cho vang khắp những nơi ngõ hẻm hang cùng tiếng chuông cảnh tỉnh của các bậc quân-tử đã gia công khua động ; thời hẳn chẳng bỏ ích cho cái cơ-quan về đường tiến bộ lắm ru ! Việt-Nam tổ quốc ta há chẳng có ngày vinh dự lắm ru !

Nhân-tâm ấy, nước non này, cỏ hoa ngày một thêm xuân ; lời quê chắp nhặt đông dài, bút hoa mượn tả để ai xem chăng :

Áo-Á phong trào buổi cạnh tranh,
Dạy tân nhờ cỏ đuốc văn-minh.
Dẫu-đâu đình ngắt tưng mây phủ,
Học-hiệu thêm-khoe bóng nguyệt chênh.
Cảnh tỉnh từ đây chuông để lắng.
Giấc mai nên học quốc-hồn canh.
Hỏi ai là kẻ qua đường đó.
Đứng lại mà coi cảnh khéo xinh.

Trần-tấn-Dinh.

HƯNG-YÊN

**Lại thấy mở lớp học tối.** — Hạn này tư khi có hội Trí-tri thì ai cũng có lòng trông cậy vì cái mục-đích đề mở mang sự học. Nhưng mở ra xếp lại kể đã bao lâu, thực là khó khăn quá. Cái cớ làm nên nỗi khó khăn ấy không phải tại hội không đủ thế lực, cái nội dung chỉ vì các ông trong hội ý-kiến không dung hợp được với nhau trong khi bàn việc gì, người bàn vào thì ít, mà người bàn lắng thì nhiều. Ngày như việc lập bàn dạy học tối đã gần được thành, thế mà lại phải dinh lại từ tháng chín Tây cho mãi đến cuối tháng ba mới rõi, mới lại bắt đầu mở dạy, tuy học-trò chưa được đông, nhưng nhờ có bảy ông giáo hết lòng về việc dạy học, thì sau này có lẽ mỗi ngày mỗi thêm.

Mong rằng các ông sẽ hết lòng về việc hội mà nhất là việc học sao cho ngày được thịnh đạt lên mới khỏi phụ lòng đồng-nhân trông cậy.

(Xem trang thứ tư).


# CÁC CUỘC ĐI XEM

## SĂN-NHIÊN

Tối thứ tư :
LẠC MẠO PHONG
*(Tra ấn Quách-Hòe)*

Tối thứ năm :
HỢP PHỐ HOÀN CHÂU
(Trương-Viên)

*Là tích hết chèo cổ — nhiều câu than của văn — tích này vui trò lắm.*

## CINÉMA PALACE

*(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)*

Tuần lễ từ thứ tư 12 đến thứ ba 18 Avril 1922

*Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30*

CHƯƠNG-TRÌNH

**THỜI-SỰ « ÉCLAIR »**
*Các việc lớn trong thế giới*

**"MATHIAS SANDORF"**
*Chia làm 9 hồi*
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ SÁU

FRÉJUS
*Hội nhà binh càng thể theo của linh xứ Sénégal*

**LA CIGARETTE**
*Phim ảnh mỹ thuật dài bốn đoạn theo tích của J. de Jason có cô Germaine Dulac soạn cảnh và M. Signoret càng Mme Andrée Brabant đóng trò*

Từ 1er Avril giờ đi
*Ngày nào cũng có nhảy, chỉ trừ lối thứ hai và chiều thứ bảy*

# NHÀ BA MÙI

Số giây nói 823

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Ạ-quy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, bay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

*Nay cáo-bạch*
Quản-lý, M. Tạ-duy-Miên


# TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

*Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-da (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.*

*Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giấn thư (timbres-postes), từ thứ 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.*


CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

## TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

*Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ*
*Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.*

**Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu**

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe **Ô-TÔ** cho các qui-khách đi ga, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150
**Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 90**

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# VIỆC KINH-ĐÔ

Con sơ về nhà mẹ. — Tục có câu : con sơ về nhà mẹ, con rạ về nhà chồng », nghĩa là khi người con gái mới có thai một lượt đầu khi sinh đẻ phải về nhà mẹ, vì chưa từng sự sinh đẻ phải nhờ mẹ xem sóc hộ cho, chớ không ở nhà chồng. vì lẽm khi mẹ chồng khắc bạc, không được tự tiện.

Ở mấy Hộ-làu, gần Kinh-đô, có nhà cậu kia từ khi vợ mới, có thai được sáu-bảy tháng thôi đã gửi về nhà mẹ vợ để điều dưỡng cho đến khi sinh đẻ cậu đã hết sức đỗ đành, lấy lời lẽ thiết hơn bắt đem vào nhà thương, để sinh sản cho tiện, nhưng vợ cứ khẩn lẽ tục quyết tình ở nhà mẹ, chẳng chịu ghe lời, nói rằng làm thế nào khi đẻ con sơ-sẩu phải về nhà mẹ, chớ đến lúc đẻ con ra trời còn thiếu gì khi về nhà chồng hay đem sinh sản ở đâu trời tùy ý. Đêm hôm kia, vợ đến kỳ lâm bồn nghe đâu từ lúc chuyển bụng cho đến khi sinh thời mới đến hai ba bà đỡ nhà quê, mỗi bà dùng mỗi cách, làm cho người sinh con đã một nhọc hết hơi mới sinh ra được. Đến khi sinh ra đứa bé không khóc đã hai ba giờ. Ba bà mụ mới dùng phép riêng nói tiếng nhau vừa đâm chưa đỉnh địch ở trên giường đứa bé rầm, rồi tự miệng mình khóc lên những tiếng ă oa ă-oa vang khắp cả xóm diềng, không ai hiểu là nhà ấy sinh đứa con gì mà khóc to tiếng như sấm vang vậy : có biết đâu chính là cái phép riêng của ba bà đỡ nhà quê nói tiếng nhau mà khóc để dạy cho đứa bé khóc đó vậy, làm như thế trời một giờ đã khóc cả đứ hơi, may đứa bé mới khóc lên, thế mà ba bà mụ rất lấy làm khoái lạc mà rành công lắm, rồi nhau rằng mà cũng ba bao giải ra cái căn nguyên vì thế nào mà thằng bé ấy phải ngạt hơi nên khóc.

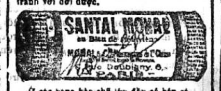
Ôi ! như thế thật là hỗ-lộn thay ! nên bỏ câu tục-ngữ ấy đi mà nói rằng : « con sơ con rạ đem cả vào nhà thương » mới phải vậy.

# THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho con đau ở trong đường nen-liệu, bàng quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là khẻ chữa cái bệnh nóng buốt mà đã làm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi nước vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rỗn rẻy những vật ban đã sinh ra hồi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không cần tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngực bành, bàng quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân huyết, lên sang qua thận mà sau lại chạy lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể ngăn tránh với đời được.




Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 2056

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

## LẠC ĐỜI CHỒ Ở

Xin các ông anh-hào, khi cần chỗ ở, muốn bán-cụ a gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quảng bán, chớ lại thế cho thật biển rồ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 2 : bằng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quảng khắp.

Bỉ xi không gửi tiền theo thì cứ đi nguyên thư cũ hoặc phải trả nặng hơn.

# MỚI PHÁP-THƯƠNG TÂN-TẠI

**Số 7, cạnh trường T-yên**

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $.00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam đoan chắc chắn.

Ai muốn mua gấp thắng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 2806

# HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LƯỢC HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

## Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

**HÓA-HỌC CHẤT** và các thứ thuốc bào-chế

**THUỐC ĐAU MẮT**
Hiệu BONNET-GARD, trị các thứ đau mắt

**THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ** *để chữa a-phiện*
SOLUTION RÉHOLBÉ
2 $ 50 một chai

Theo toa mới — Muốn dùng thuốc này phải nói rõ đem quan đến-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Goutte « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ các hàn đa-tạng, mỗi một không muốn làm việc gì : dùng thuốc này hay làm !

**Máy thử bàm-hiểu hay bàm :**
Các thứ thuốc nước dùng lọ kim để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc HO-GIÓ SIROP PECTORAL *đặc-cổ, bổ-mũi.* Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

**Thuốc lậu hiệu MONTÈS**
thuốc sáng = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thực = 0 . 90 một chai

Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ : nặng thuốc uncheval naturel pigeon ne chạy thuốc blanborrhée mau khỏi hiệu điện thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được nhiều người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

*Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không điều, hay là khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, đau con, nắng thường đi nước tiểu lắt lắt, đi trong mình đỏ lạc lắm.*

**BỔ BUỘC THUỐC**
BỔ RẺNG BỞI TRÍ-NGHIỆM, HÓA-HỌC
BỔ MÔ SẺ
*Kinh-tinh, đỏ-thận, thuốc-tinh hiệu LUMIÈRE và DOUGLA vì giữ-lâm, thuốc Chine à vi thuốc Japonaise*
Bán cuộn và bán bao kín
Bán sỉ và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
*Trị bệnh giang mai đến bị hoại hay sẻ. Bệnh thuốc tiêu tốt thì sẽ nổi những mẩy cho tới ngoài. Bệnh thuốc khác rồi cũng sẽ phải nổng thuốc này thì mẩy chốc khỏi liền. Bệnh thuốc này rất hay, rất quí ; sẻ chẳng hại gì đến sự sinh đẹp, lợi bổ sức cho người có bệnh.*
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

# TAM TỈNH Y QUÁN

Hiện chúng tôi nay có thầy thuốc ăn mạch, biết thực bư hàn nhiệt, trị bệnh biết nội ngoại cảm nguyên, hoàn tán cao đan chế luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, cứu chúng cực nguy cực trọng, mà số sống phúc cho chữa cũng được hồi sinh nhời từ, giảm có lấy phải giá, nghèo cùng quá thì giếp đã cho thực khỏi, xin quý-khách nhớ hiệu Tam-Tỉnh-Y Quán ở phố hàng Mã Mây, số nhà 91, Hanoi.

Xin kể các bệnh như sau này :

Một thương ngoại cảm chư bệnh, thai tiền sản hậu chư bệnh, tiểu nhi cam kinh tả lị chư bệnh, tinh trị kinh niên đau bụng đau tức ho lao đàm suyễn, phá thũng cổ chương phương thấp, bất tọại, đau mắt mang mộng nam tử mộng tinh gì tinh, tiy tinh lậu tinh, bạch chọc hạ cam, chỉ dương mai, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết hôi, bạch đại, sích đới.

Thuốc lậu đặc biệt giá :

| | |
|---|---|
| Một chai thuốc nước thụt | 0 $ 50 |
| Ống thụt | 0 50 |
| Một hộp thuốc uống | 1 00 |

2057

CÓ THẤY CON DẤU NÀY



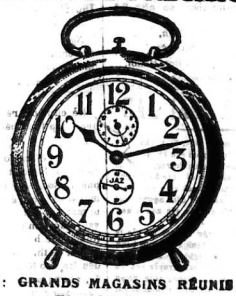
KHẮC VÀO LƯỠI DAO

*thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.*

PACHOD Frères & Cie LYON 2050

# JAZ

## RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.
Giá : 30 francs.

# NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

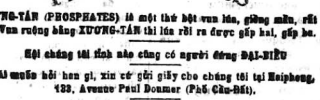
*CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :*

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải phòng. Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phà-lại (Sept Pagodes), Lâm.
tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
tàu BÉ-BỂ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

*Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành*
Ai cần điều gì xin hỏi tăng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 81 — Phố Tourane số 6
TÉLÉPHONE N° 601 2011

# SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

*133, Avenue Paul Doumer à Haiphong*




XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột sun lửa, giống mẫu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rồi ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hơn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, khấy lấy tại nhà-máy ở Haiphong 28 $ 00 một tấn PH. 49/24. Thứ bột để vun ruộng-chua. 32 . 00 một tấn PH. 5 Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt 2036

# SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

*Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong*

CÓ BÁN : Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

*Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời để sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.* 2075

# Mỗi cái cả cước 2 $ 70 Đáng xinh lắm !

Bán-hiệu mới sang nhiều đồng-hồ vỏ kền, đáng xinh đẹp, máy kép chạy thực tốt, bảo hành 2 năm, giá mỗi cái cả cước 2 $ 70. Hễ lấy từ 3 cái trở lên chúng tôi xin chịu tiền cước, và hạ giá mỗi cái tính 2 $ 50. Gửi cách lĩnh hóa giao ngân.

Xin quý khách chiếu-cố cho, mau mau kẻo hết.

2074 TONG-YUNE-TAI, *49, Phố hàng Ngang, Hanoi*

N° 84

# TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Cổ phu-nhân bảo *Lưu khuê-bích* rằng :

— Con cứ ra nghênh-tiếp. Hễ hắn sinh sự, đã có ta chống-chế.

*Lưu khuê bích* ra nghênh-tiếp. *Mạnh si-nguyên* hỏi :

— Vì cớ gì mà tiện-nữ phải đâm dẫn xuống sông, thì-thể bây giờ ở đâu ?

*Lưu-khuê-bích* thuật lại việc trước và nói :

— Hiện bây giờ trên trán tiện-tỉ đây còn có vết thương.

*Mạnh-sĩ nguyên* quát to lên mà nói rằng :

— Nếu tiện-nữ không thuận thì khi nào chịu cho cưới. Bây giờ có phải đâm dẫn xuống sông thì nên với thì thề trả tôi. Tôi chẳng là quốc-cữu say rượu, nói đến hôn sự thuở xưa, khiến cho tiện-nữ bỏ thọn mà phải cải lại, rồi quốc cữu tồi giận, hoặc đâm chết, hoặc đá chết, vậy nên phải giấu thì-thể đi, tôi đối là đâm dẫn xuống sông cho mất tang-tích. Bây giờ lại lập mưu rạch trán để tránh tôi vạ. Cậy thế mình là quốc-cữu, nhưng dẫu thế nào mặc lòng, cũng phải đến mạng cho con gái tôi.

*Lưu khuê-bích* luống-cuống không biết thế nào mà trả lời. Cổ phu-nhân bèn nổi giận bước ra mà nói với *Mạnh-sĩ-nguyên* rằng :

— Tiện-nữ chẳng lệnh ái kết hôn, chưa hề có điều gì si-nhục đến lệnh-ái, có sao tiện-sinh lại xui lệnh-ái giết dao đến để hành-thích. May mà tiện-nhi nhanh mắt, mới được khỏi chết bây giờ tiện-sinh lại còn đến để sinh sự. Nhà tôi đây hèn ra cũng dường-đường là một nhà hầu-tước, khi nào chịu nhục như vậy !

Cổ phu-nhân nói xong, liền ngảnh lại gọi các gia-tướng :

— Gia-tướng đâu ! mau mau đi mời quan Thừa-tướng họ *Kỷ* tới đây !

*Mạnh-sĩ nguyên* nói :

— Càng hay ! Chỉ sợ quan Thừa-tướng họ *Kỷ* cũng không thể cứu tôi không bắt đến được.

Lại nói chuyện *Kỷ-thịnh-đức* đang ngồi ở công quán, nghe thấy *Mạnh-lệ quân* hành-thích và nhảy xuống sông, liền tâm-sắc kueu gọi là người nước tiết. Việc vì *Kỷ-thịnh đức* đã được nghe *Tân-thừa-u* kể cho biết cái việc *Lưu-khuê-bích* phong hóa ở *Tiêu-xuan dinh* từ trước tôi.

*Kỷ-thịnh-đức* lại nghĩ thầm : ngày nay *Mạnh si-nguyên* nhân việc này tất nhiên cũng sang bắt đến nhà bọ *Lưu*. *Kỷ-thịnh-đức* nghĩ vậy, liền kiếu sang nhà bọ *Lưu*, lại vừa gặp gia-tướng nhà bọ *Lưu* đến.

Gia-tướng nhà bọ *Lưu* nói :

Bây giờ cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* đến bắt đền nhân mệnh vậy *Cổ* phu-nhân sai chúng tôi mời quan Thừa-tướng đến để khuyên-giải cho.

*Kỷ-thịnh-đức* trực khắc đi đến nhà bọ *Lưu*. *Lưu-khuê bích* chạy ra để nghênh tiếp, cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* và *Cổ* phu-nhân cũng xuống thềm để đón.

*Mạnh-sĩ-nguyên* nói với *Kỷ-thịnh-đức* rằng :

— Tôi chẳng là *Lưu* quốc-cữu khoe-khoang việc tranh hôn, khiến cho tiện nữ phải bỏ-thọn. Hoặc tiện-nữ nói lại cáu gì thì *Lưu* quốc-cữu gộp mà đánh chết, rồi giấu thi-thể đi. Bây giờ tôi chỉ xin *Lưu* quốc-cữu đền mạng cho mà thôi.

*Cổ* phu-nhân nói :

— *Mạnh* tiên-sinh xui con bành thích như vậy thì thấy việc không xong cho con ra lại mà nhảy xuống nước. Bây giờ *Mạnh* tiên-sinh lại còn đâm đến sinh sự, xin quan Thừa-tướng phân xử cho.

*Mạnh-sĩ-nguyên* nổi giận mà cãi rằng

— Tiện-nữ không thuận thì khi nào chịu cho cưới. Nếu có phải nhảy xuống sông, chắc cũng vớt được thi-thể mà giao trả tôi. Việc này quả là giấu thi-thể đi cho mất tang-tích xin quan Thừa tướng minh xét cho.

*Kỷ-thịnh-đức* nghe nói, chỉ tâm tim cười, đợi cho hai bên hơi nguôi cơn giận, mới khuyên-giải mà rằng :

— Lão-phu đây đã biết qua cái tình hình hai nhà từ trước rồi. Bây giờ xin cứ thực mà nói. *Mạnh* tiên-sinh đã cho cưới con, khi nào lại xui con bành thích. Mà *Lưu* quốc-cữu cũng vì yêu cái tư-sắc *Mạnh* tiên-thư, cho nên mới tâu thánh-thượng xin được tôn-hôn, như thế thì cũng quyết không khi nào lại chực giết vợ. Tôi xin đứng làm *Mạnh* tiểu thư lấy việc cải giá làm tôn-thọn. Chỉ vì sợ có thánh-chỉ, vậy nên phải cho cưới, nhưng trong lòng cầm tức, mới giết đao đi định đâm chết *Lưu* quốc-cữu để báo thù cho chồng. Nay *Lưu* quốc-cữu không chết thì tính sao *Mạnh* tiểu thư ở nơi cô quả, cũng không được bà. Tử như ý tôi thiển nghĩ thì hai nhà đều là bạn đồng liêu trong triều cho nên ranh-hộ nhau, để tôi tâu với thánh-thượng, truyền quan sở tại lập một cái nhà tiết-nghĩa, làm kỷ-niệm cho *Mạnh* tiểu-thư về lâu dài. Tôi thiết tưởng như thế là một lời bàn rất đích-đáng, cũng không nghe tôi thì dẫn tâu với triều-đình, cũng đến xử-trí như thế mà thôi.

*Cổ* phu-nhân nói :

— *Mạnh* tiên-sinh xui con bành-thích, rồi lại còn đến sinh sự. Việc này tất phải để cho tiện-nhi vào diện tâu triều-đình mới được.

*Mạnh-sĩ-nguyên* cũng nổi giận mà rằng :

— Giết người giấu thi-thể đi, lại giả thương-tích để cầu tội việc này tôi cũng phải diện tâu triều-đình mới nghe.

*Kỷ-thịnh-đức* nói :

— Nếu muốn như vậy thì ngày nay giá-kỷ của hai cha con *Mạnh* tiên-sinh đây đã vừa hết hạn, ấu là theo lão-phu cùng tiến Kinh.

*Lưu-khuê-bích* và cha con *Mạnh si-nguyên* đồng-thanh mà đáp rằng :

— Quan Thừa-tướng dạy chi phải. Nhưng chẳng hay bao giờ ngài tiến Kinh để cho chúng tôi theo.

*Kỷ-thịnh-đức* nói :

— Ngày 6 tháng này là ngày hoàng-đạo, tôi sẽ tiến Kinh.

Nói xong, lần cáo-từ về công-quán. Lại nói chuyện cha con *Mạnh-si-nguyên* về phủ, *Hàn* phu-nhân và *Tế-đại-nương* đều hỏi :

— Lão-gia sang nhà bọ *Lưu* hôm nay, sự thể thế nào ?

*Mạnh-sĩ-nguyên* mỉa cười mà đáp rằng :

— Ta nói cho một trận đào-đẻ, cũng đã sướng miệng !

Nói xong, thuật hết đầu đuôi cho nghe và bảo rằng :

— Đến ngày 6 này hai cha con ta theo quan Thừa tướng tiến Kinh, còn gia-quyến hãy ở nhà cả.

*Hàn* phu nhân khen phải. Cha con *Mạnh-si-nguyên* mới sửa-soạn đồ hành-lý. Thấm-thoắt đến ngày 6, cha con *Mạnh-si-nguyên* và *Lưu-khuê-bích* cùng theo *Kỷ-thịnh-đức* tiến Kinh.

Lại nói chuyện *Tô-anh-tuyết* từ khi nhảy xuống sông, thấy thân dương nước, thấy thân ran-rải, may sao lại gặp một chiếc quan-thuyền.

Vị đại-quan ấy họ *Lương*, tên *Giám* tên tự *Nai-minh*, năm ấy đã ngoại 50 tuổi. Nguyên nhi-giáp tiến-sĩ xuất-thân. Vợ là *Cảnh* phu-nhân. Con trai tên gọi *Trần-lân*, làm quan đến Lễ-bộ thị-lang, cũng đã có vợ con.

(*Còn nữa*).

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion